TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 32/2017/HSST Ngày: 16/6/2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Toà án nhân dân thị xã Chí Linh - tỉnh Hải Dương
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*: Bà Lê Thị Thu Hằng.

* *Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Đới Văn Trinh và bà Vũ Thị Minh Hằng.

* *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Chí Linh - Hải Dương.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên* toà: Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở nhà văn hóa khu dân cư LD, phường CH, thị xã C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vương Đình T**,** sinh năm: 1980; nơi ĐKHKTT: thôn AG, xã AS, huyện NS, tỉnh Hải Dương; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vương Đình TE (đã chết) và bà Đỗ Thị T; có vợ Nguyễn Thị Ng, có 02 con; tiền án: 01 tiền án. Bản án số 118/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt Vương Đình T 24 tháng tù vì tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/11/2014; tiền sự: chưa.

Bị cáo bị tạm giam ngày 28/3/2017 tại trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1975 và anh Bùi Văn B, sinh năm 1973.

Đều trú tại: Thôn CL 3, xã NH, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Mạc Văn Th, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn TP, xã ĐL, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Vương Đình H, sinh năm 1984 (có mặt).

Trú tại: Thôn AG, xã AS, huyện NS, tỉnh Hải Dương;

NHẬN THẤY

Bị cáo Vương Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/3/2017, Vương Đình T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu đen, biển số 34N5-3435 đến bến đò N, xã Nh, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Khi nhìn thấy ngôi nhà mới xây của chị Bùi Thị H, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T vào nhà và bảo chị H cho vào xem nhà và xem nội thất, chị H đồng ý. T đi vào phòng ngủ thấy trên mặt đệm mút dựng ở góc phòng có để 01 chiếc điện thoại di dộng, nhãn hiệu Iphone 6, màu xám. T dùng tay phải cầm chiếc điện thoại trên đút vào túi áo phía trước bên phải đang mặc sau đó đi về nhà. Trên đường về T tháo sim điện thoại vứt đi. T đem chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại của anh Mạc Văn Th để mở khóa. Vì không mở khóa ngay được nên T phải để lại quán. Do cần tiền, T nói với anh Th ứng cho số tiền 800.000đ, anh Th đồng ý và đưa tiền cho T. Đến khoảng 19 giờ ngày 26/3/2017 T đi xe máy đến bến đò Nấu, chị H nhận ra T và điện thoại cho chồng là anh Bùi Văn B đến đưa T trình báo với Công an xã Nhân Huệ, thị xã Chí Linh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 58/HĐĐG ngày 27/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã Chí Linh kết luận: tại thời điểm ngày 25/3/2017 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, bản lock hàng Nhật Bản, dung lượng 16 GB, màu xám, số seri F18PK0VXG5MN, số IMEI:359286061598613 có giá trị là 5.000.000 đồng*;* 01 sim điện thoại Viettel có giá trị là 50.000 đ*;* 01 sim ghép có giá trị là 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.150.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Chí Linh đã trả lại cho chị H 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 kèm theo 01 sim ghép.

Tại cáo trạng số 24/VKS- HS ngày 10 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh đã truy tố Vương Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Vương Đình T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh Vương Đình H trình bày việc cho bị cáo T mượn xe không biết T dùng đi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị H. Nay anh đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác. Đối với số tiền 800.000đ anh bồi thường cho anh Mạc Văn Th, anh tự nguyện cho bị cáo không yêu cầu bị cáo trả lại anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vương Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản". áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt Vương Đình T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/03/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết; Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Về tố tụng: Anh Mạc Văn Th và anh Vương Đình H tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi liên quan trong vụ án. Tại phiên tòa anh H không yêu cầu bị cáo Vương Đình T phải trả lại số tiền 800.000đ, anh Th vắng mặt tại phiên tòa có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác nên anh Th và anh H không còn tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Về nội dung: Lời khai nhận tội của Vương Đình T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ ngày 25/3/2017, tại nhà chị Bùi Thị H ở thôn CL 3, xã NH, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Vương Đình T có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 kèm theo 01 sim ghép và 01 sim Viettel. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.150.000đ.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích tư

lợi. Bị cáo có dự mưu từ trước nên đã dùng thủ đoạn nói dối xem nhà nhằm lạc hướng chủ sở hữu không chú ý đến bị cáo. Lợi dụng sơ hở bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị H. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Đình T có 01 tiền án về tội " Tàng trữ trái phép chất matuy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Trong qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa B. Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện và điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, màu đen, biển số 34N5-3435, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Chí Linh đã trả cho anh Vương Đình H. Khi cho bị cáo mượn anh H không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Không đặt ra giải quyết

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vương Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Vương Đình T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 28/3/2017.

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Không đặt ra giải quyết. .

Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thu Hằng